

BÀI TẬP CUỐI TUẦN TOÁN 3

Tuần 34 – Đề 2

Bài 1. Tính giá trị biểu thức

a) $14794 + 7932 \times 4$

b) $(15840 - 8795) : 5$

c) $8538 : 3 \times 2 + 400$

.....

.....

.....

Bài 2. Điền chữ số thích hợp vào ô trống

$$\begin{array}{r} 3 \square 5 \square 7 \\ + \quad 6 \square 8 \square \\ \hline \square 9 7 5 0 \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 5 \square 3 \square 2 \\ - \square 6 \square 8 8 \\ \hline 4 4 1 2 \square \end{array}$$

$$\begin{array}{r} \square 2 \square 2 \square \\ \times \quad \quad 4 \\ \hline 4 8 9 \square 0 \end{array}$$

Bài 3. Mua 5kg gạo phải trả 40000 đồng. Hỏi cần mua 9kg gạo như thế phải trả bao nhiêu tiền?

Bài giải

.....

.....

.....

.....

.....

Bài 4. Một cửa hàng lần thứ nhất nhận về 2450kg đường, lần thứ hai nhận về 1245kg đường. Cửa hàng đã bán đi $\frac{1}{5}$ số đường đó. Hỏi cửa hàng đã bán đi bao nhiêu ki-lô-gam đường?

Bài giải

.....

.....

.....

.....

.....

Bài 5. Một miếng bìa hình chữ nhật có chiều dài 17cm, chiều rộng 9cm. Từ miếng bìa đó người ta cắt ra một hình vuông có cạnh 9cm. Tính diện tích còn lại của miếng bìa.

Bài giải

.....

.....

.....

.....

.....

.....

LỜI GIẢI CHI TIẾT**Bài 1.****Phương pháp:**

- Biểu thức có dấu ngoặc thì tính trong ngoặc trước, ngoài ngoặc sau.
- Biểu thức chỉ có phép tính cộng, trừ hoặc chỉ có phép tính nhân, chia thì thực hiện theo thứ tự từ trái sang phải.
- Biểu thức có các phép tính cộng, trừ, nhân, chia thì thực hiện phép nhân, chia trước; thực hiện phép cộng, trừ sau.

Cách giải:

$$\begin{array}{lll}
 \text{a) } 14794 + 7932 \times 4 & \text{b) } (15840 - 8795) : 5 & \text{c) } 8538 : 3 \times 2 + 400 \\
 = 14794 + 31728 & = 7045 : 5 & = 2846 \times 2 + 400 \\
 = 46522 & = 1409 & = 5692 + 400 \\
 & & = 6092
 \end{array}$$

Bài 2.**Phương pháp:**

Áp dụng các thực hiện các phép tính cộng, trừ, nhân hai số tự nhiên: thực hiện từ phải sang trái.

Cách giải:

$$\begin{array}{r}
 3 \boxed{3} 5 \boxed{6} 7 \\
 + \quad 6 \boxed{1} 8 \boxed{3} \\
 \hline
 \boxed{3} 9 7 5 0
 \end{array}$$

$$\begin{array}{r}
 5 \boxed{0} 3 \boxed{1} 2 \\
 - \quad \boxed{0} 6 \boxed{1} 8 8 \\
 \hline
 4 4 1 2 \boxed{4}
 \end{array}$$

$$\begin{array}{r}
 \boxed{1} 2 \boxed{2} 2 \boxed{5} \\
 \times \quad \quad 4 \\
 \hline
 4 8 9 \boxed{0} 0
 \end{array}$$

Bài 3.**Phương pháp:**

- Tính số tiền phải trả khi mua 1kg gạo ta lấy số tiền phải trả khi mua 5kg gạo chia cho 5.
- Tính số tiền phải trả khi mua 9kg gạo ta lấy số tiền phải trả khi mua 1kg gạo nhân với 9.

Cách giải:

Mua 1kg gạo phải trả số tiền là:

$$40000 : 5 = 8000 \text{ (đồng)}$$

Mua 9kg gạo như thế phải trả số tiền là:

$$8000 \times 9 = 72000 \text{ (đồng)}$$

Đáp số: 72000 đồng.

Bài 4.**Phương pháp:**

- Tính tổng số ki-lô-gam đường cửa hàng đã nhận về trong 2 lần.
- Tính số ki-lô-gam đường cửa hàng đã bán đi ta lấy tổng số ki-lô-gam đường cửa hàng đã nhận về trong 2 lần chia cho 5.

Cách giải:

Cả 2 lần cửa hàng đã nhận về số ki-lô-gam đường là:

$$2450 + 1245 = 3695 \text{ (kg)}$$

Cửa hàng đã bán đi số ki-lô-gam đường là:

$$3695 : 5 = 739 \text{ (kg)}$$

Đáp số: 739kg.

Bài 5.**Phương pháp:**

- Tính diện tích miếng bìa hình chữ nhật ta lấy chiều dài nhân với chiều rộng (cùng một đơn vị đo)
- Tính diện tích miếng bìa hình vuông cắt ra ta lấy độ dài cạnh nhân với chính nó.
- Tính diện tích còn lại của miếng bìa ta lấy diện tích miếng bìa hình chữ nhật trừ đi diện tích miếng bìa hình vuông cắt ra.

Cách giải:

Diện tích miếng bìa hình chữ nhật là:

$$17 \times 9 = 153 \text{ (cm}^2\text{)}$$

Diện tích miếng bìa hình vuông cắt ra là:

$$9 \times 9 = 81 \text{ (cm}^2\text{)}$$

Diện tích còn lại của miếng bìa là:

$$153 - 81 = 72 \text{ (cm}^2\text{)}$$

Đáp số: 72cm^2 .